Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 8431.10

Mã HS	8431.10
Mô tả hàng hóa	Các bộ phận chỉ sử dụng hoặc chủ yếu sử dụng cho các loại máy thuộc các nhóm từ 84.25 đến 84.30 / - Của máy thuộc nhóm 84.25:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	31/10/2026 12:58:51
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/843110/

4 dòng thuế thuộc 8431.10

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8431.10.13	Các bộ phận chỉ sử dụng hoặc chủ yếu sử dụng cho các loại máy thuộc các nhóm từ 84.25 đến 84.30 / - Của máy thuộc nhóm 84.25: / - - Của máy hoạt động bằng điện: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8425.11.00, 8425.31.00 hoặc 8425.49.10	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8431.10.19	Các bộ phận chỉ sử dụng hoặc chủ yếu sử dụng cho các loại máy thuộc các nhóm từ 84.25 đến 84.30 / - Của máy thuộc nhóm 84.25: / - - Của máy hoạt động bằng điện: / - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8431.10.22	Các bộ phận chỉ sử dụng hoặc chủ yếu sử dụng cho các loại máy thuộc các nhóm từ 84.25 đến 84.30 / - Của máy thuộc nhóm 84.25: / - - Của máy không hoạt động bằng điện: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8425.19.00, 8425.39.00, 8425.41.00, 8425.42.10 hoặc 8425.42.90	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8431.10.29	Các bộ phận chỉ sử dụng hoặc chủ yếu sử dụng cho các loại máy thuộc các nhóm từ 84.25 đến 84.30 / - Của máy thuộc nhóm 84.25: / - - Của máy không hoạt động bằng điện: / - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.